

**HĐND XÃ TÂN KỲ
ĐOÀN GIÁM SÁT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-ĐGS

Tân Kỳ, ngày tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết luận của Đoàn giám sát Thường trực HĐND xã về kết quả giám sát chuyên đề việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về chuyển đổi số trên địa bàn xã Tân Kỳ năm 2025

Thực hiện Quyết định số 11/QĐ-TTHĐND ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Thường trực HĐND xã về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về chuyển đổi số trên địa bàn xã Tân Kỳ năm 2025. Đoàn giám sát của Thường trực HĐND xã đã tiến hành giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2025 (Từ tháng 7/2025 đến 31/10/2025); sau khi thẩm định báo cáo và trực tiếp giám sát, Đoàn giám sát thống nhất đánh giá và kết luận như sau:

I. VỀ ƯU ĐIỂM, TÒN TẠI HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Ưu điểm

- UBND xã triển khai nghiêm túc Nghị quyết 57-NQ/TW và văn bản chỉ đạo của Trung ương, của thành phố; ban hành nhiều kế hoạch quan trọng như: Kế hoạch 34/KH-UBND (ngày 14/8/2025), Kế hoạch số 68/KH-UBND (15/9/2025), Kế hoạch số 76/KH-UBND (19/9/2025), Kế hoạch số 91/KH-UBND (ngày 29/9/2025).

- Thành lập đầy đủ các tổ chức phục vụ chuyển đổi số: Ban Chỉ đạo, Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ ứng cứu công nghệ - nghiệp vụ hỗ trợ TTHC. Phân công nhiệm vụ rõ ràng, gắn trách nhiệm cho các bộ phận và từng cán bộ phụ trách; bảo đảm triển khai đồng bộ, thống nhất.

- Triển khai đa dạng các hình thức tuyên truyền như trên hệ thống truyền thanh, Zalo, Facebook, Cổng TTĐT, video hướng dẫn; xây dựng chuyên mục “Bình dân học vụ số”.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên, các hội đoàn thể, nhân dân; tỷ lệ người dân tiếp cận công nghệ tăng (85% dùng điện thoại thông minh, 90% có tài khoản thanh toán điện tử).

- Kết quả chuyển đổi số trên lĩnh vực Chính quyền số:

+ 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống quản lý văn bản điện tử; 100% văn bản ban hành và xử lý trên môi trường số, ký số đầy đủ.

+ Hạ tầng CNTT được đầu tư: đường truyền 400Mbps; nâng cấp 2 phòng họp trực tuyến; trang bị 07 máy scan, hệ thống lấy số tự động, thiết bị đánh giá hài lòng, máy tính phục vụ người dân.

+ 100% CBCC có VNeID mức độ 2, tài khoản thanh toán điện tử, được tập huấn kỹ năng số.

+ Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 41,93% và hồ sơ đã được số hóa tái sử dụng.

+ Công an xã bảo đảm dữ liệu dân cư “sạch” 100%; hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; thực hiện tốt định danh điện tử, khai thác CSDL quốc gia.

- Kết quả chuyển đổi số trên lĩnh vực Kinh tế số

+ Một số mô hình sản xuất áp dụng công nghệ số; các hộ kinh doanh từng bước bán hàng qua mạng, thanh toán QR, ví điện tử.

+ UBND xã hỗ trợ quảng bá sản phẩm nông nghiệp trên môi trường số; người dân dần quen với thanh toán không dùng tiền mặt.

- Kết quả chuyển đổi số trên lĩnh vực xã hội số

+ Thành lập đầy đủ các Tổ công nghệ số cộng đồng, hoạt động thường xuyên, hỗ trợ người dân thực hiện TTHC, cài đặt ứng dụng, giao dịch điện tử.

+ Nhân dân, cán bộ tích cực tham gia các chương trình “Bình dân học vụ số”, học kỹ năng số, thi “Công dân số Hải Phòng”.

+ Đã ứng dụng hiệu quả các nền tảng số ngành giáo dục, y tế, hành chính công.

- Kết quả chuyển đổi số trên lĩnh vực hạ tầng số

+ Đầu tư mới và nâng cấp đồng bộ trang thiết bị số; hệ thống Wi-Fi miễn phí tại Trung tâm phục vụ HCC.

+ 100% CBCC được trang bị máy tính; ứng dụng đầy đủ các nền tảng dùng chung: VBĐH, chữ ký số, Cổng TTĐT, hệ thống giải quyết TTHC.

2. Hạn chế

- Một bộ phận người dân, đặc biệt là người già, vẫn gặp rào cản trong việc tiếp cận công nghệ do thiếu thiết bị thông minh, hạn chế về trình độ, kỹ năng số, còn tâm lý e ngại khi nộp hồ sơ trực tuyến.

- Tỷ lệ DVCTT toàn trình chưa cao; có thời điểm hồ sơ xử lý chậm trên phần mềm; còn tình trạng “nộp thay”, “làm thay”.

- Một số phần mềm ngành còn chậm, chưa liên thông ổn định.

- Một số phần mềm ngành dọc hoạt động chưa thật sự đồng bộ, còn chậm hoặc chưa liên thông hoàn toàn với hệ thống dùng chung của thành phố; một số thiết bị cũ, cấu hình thấp.

- Kinh tế số phát triển chậm, thiếu mô hình tiêu biểu; hộ kinh doanh tham gia sàn thương mại điện tử còn ít.

- Khối lượng công việc nhiều trong khi nhân lực CNTT của xã còn mỏng, chủ yếu kiêm nhiệm, ảnh hưởng đến tiến độ hỗ trợ kỹ thuật.

- Kinh phí dành cho chuyển đổi số còn hạn chế.

3. Nguyên nhân:

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Công nghệ thay đổi nhanh; thiết bị và hạ tầng đòi hỏi kinh phí lớn. Hạ tầng số tuy đã được đầu tư nhưng một số thiết bị còn cũ, tốc độ xử lý chậm, ảnh hưởng đến số hóa hồ sơ và tra cứu dữ liệu.

- Một bộ phận người dân, doanh nghiệp vẫn còn hạn chế kỹ năng số, chưa quen với việc nộp hồ sơ trực tuyến, vẫn có thói quen đến trực tiếp UBND xã.

- Một số phần mềm dùng chung của thành phố còn thiếu tính ổn định, đôi lúc phát sinh lỗi, gây gián đoạn khi xử lý TTHC hoặc báo cáo.

- Nguồn kinh phí cho chuyển đổi số còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ nhu cầu nâng cấp thiết bị, phần mềm.

- Một số TTHC có quy trình phức tạp, cần nhiều loại giấy tờ bản giấy, khó đạt tỷ lệ số hóa 100%.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức về chuyển đổi số của một bộ phận cán bộ, công chức chưa thật sự sâu và đồng đều, dẫn đến thiếu chủ động trong triển khai nhiệm vụ, còn tâm lý e ngại thay đổi.

- Kỹ năng số của một số cán bộ, công chức còn hạn chế, nhất là trong sử dụng các phần mềm mới, ký số trên thiết bị di động, thao tác trên hệ thống giải quyết TTHC hoặc số hóa hồ sơ.

- Công tác chỉ đạo điều hành có lúc chưa kịp thời, chưa có sự kiểm tra, đôn đốc thường xuyên đối với việc cập nhật, số hóa hồ sơ và sử dụng các nền tảng số.

- Một số bộ phận chưa quyết liệt trong nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, còn tình trạng “làm thay”, nộp thay cho người dân.

- Công tác tuyên truyền đôi lúc chưa thật sự sáng tạo, có chiều sâu, chưa khai thác mạnh mẽ các nền tảng số xã hội.

- Sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ đòi hỏi việc cập nhật kiến thức, kỹ năng thường xuyên. Thói quen sử dụng giấy tờ, tiền mặt, nộp hồ sơ trực tiếp đã hình thành từ lâu trong người dân, khó thay đổi trong thời gian ngắn.

- Chưa phát huy tối đa vai trò của các tổ chức đoàn thể, Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận chuyên đổi số.

- Hoạt động kinh tế số còn manh mún, tự phát; số lượng hộ kinh doanh tham gia sàn thương mại điện tử còn ít.

I. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ:

Từ những kết quả đạt được cũng như những hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2025. Để công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã trong thời gian tới được triển khai thực hiện có hiệu quả, Đoàn giám sát đề xuất, kiến nghị chỉ đạo thực hiện một số vấn đề như sau:

1. Đối với UBND xã

- Tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố về chuyển đổi số; cụ thể hóa bằng kế hoạch hàng năm, phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng bộ phận, từng cán bộ phụ trách.

- Tăng cường vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên việc số hóa hồ sơ, sử dụng chữ ký số, cập nhật phần mềm dùng chung.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các kế hoạch, chương trình chuyển đổi số hàng năm, trong đó xác định rõ các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể, có tính khả thi cao.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp thông qua: Các lớp tập huấn tại thôn; video hướng dẫn; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng và các tổ chức đoàn thể trong việc "đi từng ngõ, gõ từng nhà" hướng dẫn người dân sử dụng DVCTT, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu tăng mạnh tỷ lệ hồ sơ trực tuyến phát sinh mới; hạn chế tối đa tình trạng nộp hồ, làm thay; bảo đảm hồ sơ tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa được số hóa đầy đủ, đúng quy trình.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng số: đường truyền internet chuyên dùng, máy tính, camera; thay thế thiết bị đã cũ; duy trì hệ thống Wi-Fi công cộng, thiết bị đánh giá sự hài lòng, hệ thống lấy số tự động phục vụ tốt cho công tác chuyên môn và người dân.

- Mở rộng ứng dụng nền tảng xã hội số trong tuyên truyền và tương tác với người dân: tăng cường hoạt động Zalo, Facebook, Cổng thông tin điện tử; cập nhật thông tin kịp thời, chính xác.

- Rà soát, chuẩn hóa, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống; từng bước hình thành dữ liệu dùng chung của xã, phục vụ quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội.

- Nghiên cứu các giải pháp, sáng kiến để thúc đẩy kinh tế số phát triển, hỗ trợ người dân quảng bá sản phẩm trên các nền tảng số.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt trong số hóa hồ sơ, sử dụng chữ ký số, điều hành điện tử và các nền tảng số mới được thành phố triển khai.

- Bố trí kinh phí phù hợp cho chuyển đổi số trong dự toán ngân sách hằng năm, ưu tiên cho đào tạo kỹ năng số, duy tu thiết bị và truyền thông.

2. Đối với Thường trực HĐND xã

- Tăng cường hoạt động giám sát chuyên đề và giám sát thường xuyên về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, tập trung vào các nội dung: số hóa hồ sơ, TTHC trực tuyến, an toàn thông tin, dữ liệu số và hạ tầng số.

- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của Đoàn giám sát, kịp thời nhắc nhở, đôn đốc khi có biểu hiện chậm tiến độ hoặc chưa thực hiện đầy đủ.

- Xem xét ưu tiên bố trí kinh phí trong nghị quyết phân bổ ngân sách cho các nhiệm vụ trọng tâm của chuyển đổi số: nâng cấp thiết bị, đào tạo kỹ năng, truyền thông số.

- Đề nghị UBND xã báo cáo định kỳ hằng quý về tiến độ chuyển đổi số; yêu cầu cập nhật kịp thời các tồn tại để có biện pháp chấn chỉnh.

- Tăng cường phối hợp giữa HĐND – UBND – MTTQ và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện chuyển đổi số, xây dựng xã hội số.

- Tăng cường vai trò của đại biểu HĐND xã trong việc nắm bắt phản ánh của cử tri về chất lượng dịch vụ công, mức độ hài lòng của người dân đối với chuyển đổi số.

- Kiến nghị cấp trên (HĐND - UBND thành phố) hỗ trợ nguồn lực, tập huấn chuyên môn và đồng bộ hạ tầng số tại xã, đặc biệt trong các lĩnh vực dữ liệu mở, kết nối liên thông, an toàn thông tin.

Trên đây là thông báo kết luận của Đoàn giám sát Thường trực HĐND xã về giám sát chuyên đề việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày

22/12/2024 của Bộ Chính trị về chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2025 đối với UBND xã./. Đoàn giám sát đề nghị UBND xã chủ động khắc phục những tồn tại, hạn chế mà Đoàn giám sát đã chỉ ra; báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát gửi về Đoàn giám sát TT HĐND xã trong kỳ họp gần nhất./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố (để báo cáo);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND TP (để báo cáo);
- Ban Thường vụ Đảng ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Thường trực Ủy ban MTTQVN xã;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các ngành liên quan;
- Các đại biểu HĐND xã khóa XXIV;
- Lưu: VP.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND
Phan Văn Quang**